

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2024/HNGĐ - ST

Ngày 11 tháng 01 năm 2024

*“V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành

2. Bà Doãn Thị Lệ

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Quang Hoàn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo Nhi - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 01 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 805/2023/TLST- HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc: *“Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 134/2023/QĐXXST - HNGĐ ngày 06 tháng 12 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 116/2023/QĐST – HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Phạm Thanh X, sinh năm 1982

Địa chỉ: Hẻm 87 đường NTT, tổ 03, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Tuyền P, sinh năm 1986

Địa chỉ: Hẻm 87 đường NTT, tổ 03, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 31 tháng 10 năm 2023, bản tự khai ngày 03 tháng 11 năm 2023, các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và tại phiên tòa, nguyên đơn anh Phạm Thanh X trình bày:

Anh và chị Nguyễn Thị Tuyền P xây dựng gia đình và tự nguyện đăng ký kết hôn vào ngày 04 tháng 10 năm 2016 tại Ủy ban nhân dân phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Từ năm 2021 cho đến nay anh chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, chị P thường xuyên bỏ nhà đi, không chăm lo cho gia đình, anh chị không có tiếng nói chung về quan điểm sống hoặc trong sinh hoạt hàng ngày, thường xuyên phát sinh tranh cãi, xúc phạm nhau, không còn yêu thương và tôn trọng nhau. Tình cảm vợ chồng ngày càng rạn nứt, chất lượng cuộc sống hôn nhân không đảm bảo; mặc dù anh đã cố gắng tìm cách hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả. Anh chị sống ly thân từ tháng 4 năm 2023 cho đến nay, tình trạng hôn nhân đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Hiện tại anh tự nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Tuyền P.

Về con chung: Anh và chị Nguyễn Thị Tuyền P có 02 (hai) con chung là cháu Phạm Khởi A, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018 và cháu Phạm Bảo B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2020. Tại đơn khởi kiện anh có nguyện vọng nhận chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Phạm Khởi A, Phạm Bảo B; anh đủ điều kiện nuôi con nên không yêu cầu chị P phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng.

Do thực tế cháu Phạm Bảo B hiện đang sống với chị Nguyễn Thị Tuyền P nên tại phiên tòa anh thay đổi nguyện vọng về con chung theo hướng anh nhận trách nhiệm nuôi dưỡng cháu Phạm Khởi A còn chị P có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu Phạm Bảo B và không ai có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh và chị Nguyễn Thị Tuyền P không có tài sản chung và nghĩa vụ chung phải thực hiện nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Tuyền P:

Chị Nguyễn Thị Tuyền P đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để chị P trình bày ý kiến về yêu cầu ly hôn, giải quyết về con chung của anh Phạm Thanh X nhưng chị P không đến Tòa án làm việc. Vì vậy Tòa án tiến hành các thủ tục tố tụng theo luật định để xét xử vắng mặt bị đơn.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P có ý kiến như sau:

Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhận dân thành phố P thụ lý và giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn theo đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật về thụ lý vụ án, thẩm quyền giải quyết vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như trình tự phiên tòa. Đảm bảo về thời hạn chuẩn bị xét xử. Nguyên đơn anh Phạm Thanh X chấp hành đúng theo quy định của pháp luật tố tụng. Đối với bị đơn chị Nguyễn Thị Tuyền P, việc chấp hành theo pháp luật tố tụng còn hạn chế. Do nội dung yêu cầu khởi kiện thay đổi về con chung của nguyên đơn không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về nội dung: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Thanh X về yêu cầu ly hôn với chị Nguyễn Thị Tuyền P, giao 01 (một) con chung là

cháu Phạm Khởi A, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018 cho anh Phạm Thanh X và giao 01 (một) con chung là cháu Phạm Bảo B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2020 cho chị Nguyễn Thị Tuyền P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh Phạm Thanh X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Phạm Thanh X và chị Nguyễn Thị Tuyền P kết hôn trên cơ sở tự nguyện, không thuộc trường hợp cấm kết hôn, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai ngày 04 tháng 10 năm 2016. Hôn nhân của anh chị tuân thủ theo các Điều 8, 9 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên hôn nhân hợp pháp.

Do mâu thuẫn gia đình, anh Phạm Thanh X yêu cầu giải quyết ly hôn với chị Nguyễn Thị Tuyền P đồng thời giải quyết về vấn đề con chung, bị đơn chị P cư trú tại Hẻm 87 đường NTT, tổ 03, phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai nên thẩm quyền giải quyết thuộc về Tòa án nhân dân thành phố P theo loại việc, theo lãnh thổ và theo cấp xét xử.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, bị đơn chị Nguyễn Thị Tuyền P đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án để chị trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Thanh X, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải đoàn tụ, hòa giải về hôn nhân, con chung và các vấn đề khác cũng như tham gia phiên tòa nhưng chị P vắng mặt. Do đó căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Việc yêu cầu thay đổi nội dung khởi kiện về con chung theo hướng anh X và chị P mỗi người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với 02 (hai) con Phạm Khởi A, Phạm Bảo B là không vượt quá phạm vi khởi kiện ban đầu. Hội đồng xét xử căn cứ theo khoản 1 Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 chấp nhận yêu cầu thay đổi của anh Phạm Thanh X.

[2] Theo Biên bản xác minh ngày 20 tháng 11 năm 2023, chính quyền địa phương xác nhận anh Phạm Thanh X và chị Nguyễn Thị Tuyền P nhiều lần xảy ra tranh cãi, có lần đánh nhau gây mất trật tự, ảnh hưởng đến các hộ cùng khu phố; anh chị đã được chính quyền địa phương, hàng xóm hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả.

Nội dung xác minh phù hợp với lời trình bày của anh Phạm Thanh X cho thấy mâu thuẫn hôn nhân của anh chị không chỉ dừng ở mức bất đồng quan điểm mà đã nghiêm trọng đến mức không thể tiếp tục chung sống; anh chị không còn mối quan tâm chung, không cùng hướng đến mục đích ban đầu khi xây dựng gia đình và tình cảm yêu thương giữa vợ chồng giảm dần theo những lần tranh cãi ngày càng tăng.

Từ đó có cơ sở khẳng định hôn nhân giữa anh Phạm Thanh X và chị Nguyễn Thị Tuyền P phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Phạm Thanh X, xử cho anh Xuân được ly hôn với chị Nguyễn Thị Tuyền P.

Về con chung: Anh Phạm Thanh X và chị Nguyễn Thị Tuyền P có 02 (hai) con chung là cháu Phạm Khởi A, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018 và cháu Phạm Bảo B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2020.

Xét thực tế cháu Phạm Khởi A đang chung sống với anh X còn cháu Phạm Bảo B đang chung sống với chị P và nhằm đảm bảo môi trường học tập, sinh hoạt ổn định, tránh ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu; Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Thanh X, giao cháu Phạm Khởi A cho anh X và giao cháu Phạm Bảo B cho chị P trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con cùng với vấn đề tài sản chung và nghĩa vụ chung: Anh Phạm Thanh X không yêu cầu Tòa án giải quyết vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét trong cùng vụ án này.

[3] Về án phí: Anh Phạm Thanh X phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 97, Điều 227, Điều 244, Điều 266, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng Điều 8, 9, 51, 53, 54, 56, 57, 81, 82, 83, 84 và 131 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 146, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận đơn khởi kiện của anh Phạm Thanh X

Anh Phạm Thanh X được ly hôn với chị Nguyễn Thị Tuyền P

2. Về con chung:

Giao 01 (một) con chung là cháu Phạm Khởi A, sinh ngày 24 tháng 9 năm 2018 cho anh Phạm Thanh X trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Giao 01 (một) con chung là cháu Phạm Bảo B, sinh ngày 27 tháng 11 năm 2020 cho chị Nguyễn Thị Tuyền P trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con thành niên hoặc đã thành niên mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về án phí: Anh Phạm Thanh X phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí anh X đã nộp trước đây theo biên lai số 0001575 ngày 03 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P. Anh Phạm Thanh X đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo để Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai giải quyết theo trình tự phúc thẩm. Riêng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát thành phố P;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố P;
- Ủy ban nhân dân phường HP, thành phố P, tỉnh Gia Lai (Chứng nhận kết hôn số 69 ngày 04/10/2016);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký
Võ Thị Thanh Thúy**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

